

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH : “ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI TRONG LỚP”

Thời gian thực thực hiện 1 tuần từ 30/9 đến 4/10/2024

GVTH: Vũ Thị Quyên

Thứ 2 ngày 30 tháng 9 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

VĐCB: Đi trong đường hẹp 3mx0,2m

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ biết thực hiện vận động đi trong đường hẹp 3mx0,2m, đi đúng , không đi ra ngoài. biết cách chơi trò chơi vận động " Kéo co".
- Rèn cho trẻ kỹ năng đi thăng bằng và sự phối hợp khéo léo trong vận động, rèn sự định hướng trong không gian.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ.

Phòng tập sạch sẽ, xắc xô.

-Đường hẹp 3mx0,2cm

III. TỔ CHỨC

1. Khởi động.

- Cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Sau đó về 3 hàng tập BTPTC.

2. Trọng động.

a. BTPTC: (Tập 2LX4 nhịp)

- Tay 1: Đưa 2 tay ra trước- hạ xuống;
- Bụng 4: Đứng cúi người về phía trước, tay gõ đầu gối.
- Chân 1: Ngồi xổm đứng lên;
- Bật 1: Bật tại chỗ.
- ĐTNM: Động tác chân.

b. VĐCB:

- Cô giới thiệu vận động.

- Cô làm mẫu lần 1.
- Lần 2 tập và phân tích : Khi có hiệu lệnh 1 tiếng xác xô cô đi nhanh về trước vạch chuẩn 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xác xô cô bước tự nhiên, khéo léo trong đường hẹp, mắt nhìn thẳng về phía trước, chân không chạm vào vạch đường. Đi hết con đường cô đi nhẹ nhàng về cuối hàng.
- Cho trẻ thực hiện lần lượt 2 lần. (Cô sửa sai, động viên trẻ)
- Lần 3 thi đua.
- Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.
- + Hỏi trẻ vừa chơi với vận động gì?
- Mời 1 trẻ lên tập lại vận động.

c.TCVD: Kéo co

- Luật chơi:* Nếu trẻ đứng đầu hàng của nhóm nào đâm vào vạch chuẩn là thua cuộc.
- Cách chơi:* Hai đội có số lượng trẻ chơi bằng nhau xếp thành 2 hàng dọc đứng đối diện nhau và cách đều vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh, tất cả cùng kéo mạnh sợi dây về phía mình.

(Cho trẻ chơi 2-3 lần.)

Sau mỗi lần chơi cô động viên trẻ.

-Hỏi trẻ tên trò chơi.

=> Cô nhận xét.

3. Hỏi tĩnh.

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. KTTH.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 3 ngày 1 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Khám phá nguyên liệu làm quả cầu.(E2;E3)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Biết được tính chất nguyên vật liệu làm quả cầu: mềm, đùng được giấy. Biết được nguyên liệu của quả cầu gọi được tên các nguyên vật liệu làm quả cầu.

2. T- Công nghệ:

- Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: giấy, bảng ghi chép, bút dạ, ghim bấm, dây, giá đỡ tranh.

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm quả cầu. Kỹ năng: cầm, bóp, sờ, cảm nhận.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm quả cầu

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả thí nghiệm.

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

-Nguyên liệu: Giấy, vải, , nilong, dây.

- Đồ dùng:

+ Bút dạ, kéo, ghim bấm, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rổ đựng nguyên vật liệu

II. QUY TRÌNH

***E1: Gắn kết** (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2/30/9/2024)

- Thực hiện E2, E3:

***B1: Thu hút**

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.
- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về quả cầu, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm quả cầu... và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm quả cầu.)

(Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video)

***B2: Khám phá**

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay chúng ta khám phá nguyên liệu làm quả cầu?
- Với những gì đã tìm hiểu thì theo các con, yêu cầu những gì về nguyên liệu làm quả cầu?
- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+ **TC1:** Nguyên liệu phải mềm.

+ **TC2:** Nguyên liệu đưng giấy,

+ **TC3:** Nguyên liệu phải bền

+ Làm thế nào để biết đồ dùng có mềm hay không?

+ Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi khám phá các nguyên liệu?

- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.

Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá các nguyên liệu.

***B3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.

(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô)

***B4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm quả cầu sau khi tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm quả cầu không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm được quả cầu.

***B5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.
- Hẹn trẻ làm quả cầu vào buổi học thứ 6/4/10.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 4 ngày 2 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

ĐT: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Làm đồ chơi"

I – MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả đọc thuộc bài thơ, hiểu nội dung bài thơ “Làm đồ chơi”
- Rèn kỹ năng đọc to và trả lời to một số câu hỏi của cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Thông qua bài thơ giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi.

II. CHUẨN BỊ.

- Tranh minh họa bài thơ trên máy vi tính.

III. TỔ CHỨC.

1. Ôn định tổ chức.

- Cô cho trẻ cùng trò chuyện về chủ đề.
 - + Chúng mình đang học chủ đề gì?
 - + Trong lớp mình có những đồ chơi gì?
 - + Khi chơi đồ chơi chúng mình phải như thế nào?
- => Cô củng cố lại dẫn dắt trẻ vào bài.

2. Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ : "Làm đồ chơi"

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.
- Cô đọc diễn cảm lần 1
- + Giảng nội dung bài thơ : Bài thơ nói về bạn nhỏ có bàn tay thật khéo léo biết làm đồ chơi theo những gì cô giáo hướng dẫn. Khi chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định..
- + Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.
- Cô mời cả lớp đọc 3-4 lần.
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân, lên đọc bằng nhiều hình thức khác nhau(Cô động viên, sửa sai cho trẻ)

*** Đàm thoại.**

- Các con vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?
 - Bài thơ nói về điều gì?
 - Cô giáo dạy con làm gì?
 - Khi làm đồ chơi làm như thế nào?
 - Làm xong đồ chơi chúng mình phải làm gì?
 - Qua bài thơ này giáo dục các con điều gì?
- => Giáo dục trẻ giữ gìn vệ đồ dùng đồ chơi sạch sẽ không làm hỏng đồ chơi.

3. Kết thúc

- Kết thúc cô cho trẻ đi thăm quan đồ chơi góc chơi.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 5 ngày 3 tháng 10 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

NDC: Dạy KNVĐ bài "Đu quay"

NDKH:- NH Bài đồ chơi của bé

-TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ thuộc lời bài hát , biết kết hợp múa nhịp nhàng theo lời bài hát cùng cô."
- Rèn KNVĐ múa. Phát triển kỹ năng cảm thụ âm nhạc của trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Hưởng ứng cảm xúc âm nhạc cùng cô.

II. CHUẨN BỊ

- **Nhạc bài hát: Đu quay, Đồ chơi của bé.**

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc trong bài hát " Đu quay"
- + Hỏi trẻ đó là giai điệu của bài hát nào?
- +Cô gọi 1 trẻ lên hát
- +Cho cả lớp hát 2-3 lần
- +Bài hát sẽ hay hơn khi kết hợp với vận động
- +Cô cho trẻ thảo luận, lựa chọn cách vận động.

=> Cô chốt lại thông nhất kết hợp với vận động múa minh họa.

- Đó là tết gì?

-Tết trung thu là tết dành cho ai?

-Trong đêm trung thu các con thích làm gì nhất?

=> Cô củng cố lại dẫn dắt trẻ đến với bài hát.

2. Dạy KNVD múa: Đu quay" tác giả “ Mộng Lân”

- Cô giới thiệu tên vận động

-Cô hỏi ý tưởng trẻ về những động tác múa tương ứng với câu hát.

(Mỗi 1 câu hát có thể mời 1-2 trẻ vận động và nói cách thực hiện)

- Sau mỗi câu hát cô cho trẻ nhận xét về cách thực hiện của bạn.

- Thông nhất cô cho trẻ cùng thực hiện.

- Cô hát kết hợp với múa mẫu lần 1.

- Cô múa mẫu lần 2 kết hợp với phân tích động tác.

- Cả lớp múa theo cô 2-3 lần, không nhạc.

- Cho cả lớp múa theo cô 2-3 lần có nhạc.

- Thi đua tổ nhóm cá nhân.

(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cô hỏi lại tên bài hát tên vận động.

- Cả lớp vẽ lại 1 lần.

3. TCAN: Nghe tiếng hát tìm đồ vật

- Cô giới thiệu tên trò chơi:

- Cô nói luật chơi, cách chơi.

+ Cách chơi: Cô giấu đồ vật vào một trẻ rồi cho cả lớp hát. Cô mời 1 bạn đi men theo các bạn ngồi vòng tròn. Nếu đi càng gần đến đồ vật cất giấu thì cả lớp càng hát to dần lên, nếu đi càng xa đồ vật thì cả lớp càng hát nhỏ dần. Bạn nhỏ sẽ lắng nghe tiếng hát để chỉ vào chỗ giấu đồ vật.

+ Luật chơi: Nếu trẻ không tìm đúng sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-4 lần.

- Cô động viên khích lệ trẻ.

4. Hát nghe: đồ chơi của bé. Sáng tác : Trần Ngọc"

- Cô giới thiệu tên bài hát “Đồ chơi của bé” tác giả Trần Ngọc.
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm bài hát.
- Cô nói ND bài hát: Bài hát nói về các loại đồ chơi của bé như hoàn bi, lật đật, đàn, búp bê..và bé biết nhường đồ chơi cho em bé.
- Cô hát lần 2 kết hợp với minh họa, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 6 ngày 4 tháng 10 năm 2024

GIÁO ÁN STEAM(EDP)

Làm quả cầu

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1.S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, công dụng và chất liệu tạo ra quả cầu.
- 2.T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ để tạo ra quả cầu(kéo, bút dạ, dây.
- 3.E- Kỹ thuật:** Quy trình làm ra quả cầu(các kỹ năng cắt,vo, xé, dán, buộc...)
- 4.M- Toán học:** Trẻ biết vận dụng kỹ năng đếm, đo chiều cao, chiều rộng của quả cầu.

5. A- Nghệ thuật: Trẻ biết phối hợp các họa tiết, hình ảnh để trang trí quả cầu hài hòa.

6. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.

7. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kĩ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Giấy, vải, nilon, dây chun, dây len, dây vải...
- Kéo, thước, dây, khăn lau,
- Dây chun, băng dính, keo, băng dính hai mặt.

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Bước 1. Hỏi

- Tạo tình huống, cô hỏi trẻ:
 - + Chúng mình đang học chủ đề gì?
 - + Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu để làm quả cầu... (Cô mở video- vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video)
 - + Cô và trẻ cùng thống nhất các tiêu chí để làm quả cầu:
 - * TC1: Tung ,, lăn, bắt được
 - *TC2: Bền, đẹp
 - * TC3: Đựng được giấy.

Bước 2. Tưởng tượng: Thực hiện vào HDC thứ 6/4/9

Bước 3. Lập kế hoạch: Thực hiện vào HDC thứ 6/4/9

Bước 4. Chế tạo

- Mời trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện
 - Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn (trong quá trình trẻ làm GV đi đến các nhóm, hỗ trợ trẻ).
 - Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.
- Cho trẻ chia sẻ sản phẩm: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm
- Cho trẻ kiểm tra quả cầu có đạt các tiêu chí đã đưa ra không

Cho trẻ thử nghiệm: đá, tung, bắt ném quả cầu....

Cho trẻ so sản phẩm với bản thiết kế

Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn

Bước 5. Cải tiến

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến, thay đổi gì cho quả cầu của nhóm mình thêm đẹp hơn, chắc chắn hơn không? Cô khái quát, động viên khen trẻ, mang quả cầu trưng bày tại góc nghệ thuật.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

NGƯỜI DUYỆT PHT

NGƯỜI SOẠN

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:44 06/02/2025
bởi Hà Thị Thanh Hoàn (31313503_hoanhht) – Trường Mầm non An Thắng